TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN LẠC
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HSST
Ngày: 13/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN LẠC – TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Yến
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Khánh, bà Đinh Thị Phong.
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc tham gia phiên tòa***: Ông Bùi Văn Than – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/HSST ngày 23/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXX- HS ngày 30/7/2024 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Trung H** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/12/2004; nơi sinh: huyện T - Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1981 và bà Bùi Thị A, sinh năm 1983; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con lớn trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/4/2024, chuyển tạm giam ngày 13/4/2024 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Phương T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 13/4/2001; nơi sinh: huyện T - Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn B, sinh năm 1969 và bà Quách Thị D, sinh năm 1970; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/4/2024, chuyển tạm giam ngày 13/4/2024 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Bùi Văn T, sinh năm 2004, nơi cư trú: Khu M, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

Người chứng kiến: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1985, nơi cư trú: Khu T, thị trấn M, huyện T, tỉnh Hòa Bình - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/4/2024 Bùi Trung H, sinh năm 2004 rủ Bùi Phương T, sinh năm 2001 cùng trú tại xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình cùng đi mua ma túy về để sử dụng do cả hai đều là đối tượng sử dụng ma túy. T đồng ý và điều khiển xe mô tô BKS 28FE-022.89 chở H đi lên khu vực dốc Quy Hậu, đoạn lối rẽ lên hồ Lao Ca thuộc khu Bình Minh, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc thì H và T gặp một người đàn ông không quen biết có đặc điểm cao 1m60, dáng người gầy mặc bộ quần áo màu đen, đeo khẩu trang đen nhìn giống người nghiện ma túy đứng bên đường thì T dừng xe và H đến hỏi người đàn ông "*Anh biết chỗ nào có "hàng" không*?" người này trả lời "*Có, muốn loại gì, bao nhiêu*?" H nói "*Bọn em muốn lấy 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) trắng (Heroine)"*, người đàn ông bảo "*Thế có sẵn luôn*", sau đó lấy từ trong túi quần đang mặc ra 01 (*một*) gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu đỏ đưa cho H, H mở ra kiểm tra thấy bên trong là ma túy nên trả 200.000đồng và cất gói ma túy vào trong bao thuốc lá rồi cùng T đi về. Khoảng 21 giờ 20 phút H và T về đến đoạn Km93+500m Quốc lộ 12B địa phận khu Chiềng Khến, thị trấn Mãn Đức thì gặp tổ công tác Công an huyện Tân Lạc đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát ra tín hiệu dừng xe thì H tự nguyện giao nộp gói ma túy đang cất giấu trong bao thuốc lá cho tổ công tác, cả hai đều khai nhận gói ma túy trên cả hai vừa mua trên đường mang về nhà để sử dụng. Tổ công tác đưa H và T cùng tang vật về trụ sở Công an huyện Tân Lạc lập biên bản phạm tội quả tang.

Ngày 08/4/2024, Công an huyện Tân Lạc đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Bùi Trung H và Bùi Phương T, kết quả xét nghiệm cả hai đối tượng đều dương tính với chất ma túy,

Ngày 08/4/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 192/QĐ-ĐCSKT – MT ngày 08/4/2024 gửi Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình giám định chất ma túy đối với vật chứng thu giữ của Bùi Trung H và Bùi Phương T.

Tại bản kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng, hồng trong phong bì niêm phong, một mặt có ghi "*Vật chứng thu giữ vụ: Bùi Trung H, sinh ngày 10/12/2004 và Bùi Phương T, sinh ngày 13/4/2001 cùng trú tại xóm C, xã T, huyện T, tỉnh Hòa Bình có hành vi phạm tội về ma túy – Phát hiện bắt quả tang tại khu Chiềng Khến, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình ngày 07/4/2024*" gửi giám định có khối lượng 0,10g (*Không phẩy mười gam*) là ma túy loại Heroine và Methamphetamine.

Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc đã thu giữ:

+ 01 (*một*) gói nilon màu trắng có dòng kẻ màu đỏ, bên trong chứa chất bột màu trắng, hồng.

+ 01 (*một*) xe mô tô biển kiểm soát 28FE- 022.89, nhãn hiệu HONDA WAVE Anpha màu đen.

Tại Cáo trạng số 24/CT- VKS ngày 22/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình truy tố Bùi Trung H và Bùi Phương T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Trung H, Bùi Phương T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không kêu oan. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Ý kiến của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập có mặt tại phiên tòa là anh Bùi Văn T: Anh T có mối quan hệ bạn bè với bị cáo T, ngày 06/4/2024 T hỏi mượn xe mô tô của T để đi chơi nên T cho T mượn, T không biết việc T sử dụng xe mô tô chở H đi mua ma túy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa anh đề nghị xin lại chiếc xe mô tô vì đây là tài sản của T mua trả góp mà có.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng. Phân tích lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, có đủ cơ sở xác định Bùi Trung H và Bùi Phương T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm i khoản 1 Điều 249; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Bùi Trung H từ 13 tháng đến 18 tháng tù; bị cáo Bùi Phương T từ 12 tháng đến 17 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Cả hai bị cáo đều lao động tự do, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên về vật chứng tịch thu xuất hủy toàn bộ khối lượng ma túy của các bị cáo còn lại sau giám định trong phong bì được niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình; Xét chiếc xe mô tô mà T chở H đi mua ma túy là tài sản hợp pháp của anh T, đề nghị HĐXX trả lại cho anh Bùi Văn T 01 chiếc xe mô tô BKS 28FE-022.89 nhãn hiệu HONDA WAVE Annpha màu đen.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo H và bị cáo T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhất trí với bản luận tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Cả hai bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Về chứng cứ kết tội của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Lạc thu thập hợp pháp gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/4/2024; vật chứng thu giữ được của bị cáo Bùi Trung H và Bùi Phương T là 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ đỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng, hồng mà các bị cáo khai là ma túy, bản Kết luận giám định số 187/KL-KTHS ngày 11/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, biên bản ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, biên bản hỏi cung các bị can và lời khai nhận tội của bị cáo

H, T tại phiên tòa đã khai nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng do các bị cáo nghiện ma túy, lời khai nhận phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được là 01 gói giấy mà trắng có dòng kẻ đỏ bên trong có chứa ma túy loại Heroine và Methamphetamine lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 21 giờ 20 phút ngày 07/4/2024, tại Km 93+500m Quốc lộ 12B thuộc địa phận khu Chiềng Khến, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình bị cáo Bùi Trung H và Bùi Phương T đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,10gam (*Không phẩy mười gam*) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Xét bị cáo Bùi Trung H và bị cáo Bùi Phương T là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo H đã rủ bị cáo T góp tiền chung đi mua ma túy nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động tàng trữ chất ma túy; gây mất trật tự trị an tại địa phương. Cả hai bị cáo là người có sử dụng ma túy và qua xét nghiệm dương tính với chất ma túy. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,10 gam Heroine và Methamphetamine ngày 07/4/2024 của các bị cáo đã thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Lạc đã truy tố các bị cáo Bùi Trung H và Bùi Phương T theo tội danh và điều luật áp dụng tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSTL ngày 22/7/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo là những người trực tiếp thực hiện tội phạm, cả hai bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất cấm, là tệ nạn xã hội mà Đảng và Nhà nước đang đấu tranh, ngăn cấm mua bán, tàng trữ, sử dụng. Nhưng do nghiện ma túy nên các bị cáo vẫn cố tình mua và tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4]. Đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo:

Vai trò thứ nhất là bị cáo Bùi Trung H, bị cáo là người có số tiền 200.000đồng, chủ động rủ bị cáo T góp tiền đi mua ma túy về để cả hai cùng sử dụng, bị cáo T không có tiền nhưng bị cáo H vẫn bỏ số tiền 200.000đồng mình đang có ra để mua ma túy về sử dụng chung.

Vai trò thứ hai là bị cáo Bùi Phương T, mặc dù không có tiền nhưng khi nghe H rủ đi mua ma túy thì lập tức đồng ý và chở H cùng đi mua ma túy nhằm mục đích mang về để cả hai cùng nhau sử dụng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cả hai bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo H và bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, với đặc điểm nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên cần có mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục

bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện ma túy hoàn toàn, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét cả hai bị cáo H và T là người nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung tiền đối với các bị cáo là có căn cứ.

Đối với người đàn ông mà các bị cáo khai đã bán ma túy cho, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa không xác định được họ tên và địa chỉ của người này, nên không xem xét xử lý trong vụ án.

[6]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

Đối với một phong bì niêm phong một mặt có ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Trung H và Bùi Phương T - có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 07 tháng 4 năm 2024 tại thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình" Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong. Xét đây là chất cấm tàng trữ nên phải tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 *(một)* xe mô tô biển kiểm soát 28FE – 022.89, nhãn hiệu HONDA WAVE Anpha màu đen cần trả lại cho anh Bùi Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

[7]. Về án phí: Các bị cáo Bùi Trung H, Bùi Phương T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt**:**

1.1. Bị cáo Bùi Trung H: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Trung H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Trung H 13 (*Mười ba)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07 tháng 4 năm 2024.

1.2. Bị cáo Bùi Phương T: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 17; Điều 58 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Phương T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Bùi Phương T 12 (*Mười hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07 tháng 4 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý:

Tịch thu để tiêu hủy toàn bộ khối lượng ma túy còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì mẫu giám định ma túy của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình. Trên phong bì có ghi: "*Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Bùi Trung H và Bùi Phương T - có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra ngày 07 tháng 4 năm 2024 tại thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình"* Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Trả lại cho anh Bùi Văn T 01 *(một)* xe mô tô biển kiểm soát 28FE - 022.89, nhãn hiệu HONDA WAVE Anpha màu đen.

(Các tang vật nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc theo biên bản giao nhận vật chứng số 26 ngày 30/7/2024 giữa Công an huyện Tân Lạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/6/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Các bị cáo Bùi Trung H, Bùi Phương T mỗi người phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Văn T được quyền kháng cáo.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình*
- *VKSND tỉnh Hòa Bình*
- *VKSND huyện Tân Lạc*
- *Chi cục THADS huyện Tân Lạc*
- *Công an huyện Tân Lạc*
- *Các bị cáo*
- *Người có quyền lợi & NVLQ*
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến